

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **6317** /UBND-KTN
V/v công bố danh sách các mỏ
khoáng sản làm VLXD thông
thường trên địa bàn tỉnh để
phục vụ thi công 23 Khu tái
định cư và các Khu cải táng
mỏ mả thuộc Tiểu dự án
bồi thường, hỗ trợ, tái định cư
dự án thành phần đoạn
Quảng Ngãi - Hoài Nhơn

Quảng Ngãi, ngày **13** tháng 12 năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở: Tài nguyên và Môi trường,
Xây dựng, Giao thông vận tải;
- UBND các huyện: Sơn Tịnh, Nghĩa Hành,
Mộ Đức, thị xã Đức Phổ và thành phố
Quảng Ngãi.
- Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các
công trình Giao thông tỉnh;
- Ban Quản lý Dự án 2.

Xét nội dung đề nghị của Giám đốc Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh tại Công văn số 3289/BQL-KHĐT ngày 25/11/2022; đề xuất của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Công văn số 6335/STNMT-KS ngày 06/12/2022 về việc công bố danh sách các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để phục vụ thi công 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mỏ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn thuộc dự án xây dựng công trình đường bộ cao tốc Bắc - Nam phía Đông, giai đoạn 2021-2025 (gọi tắt là 23 Khu tái định cư và các Khu cải táng mỏ mả), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau

1. Thống nhất danh sách các mỏ đất làm vật liệu san lấp trên địa bàn tỉnh để phục vụ thi công 23 Khu tái định cư và các Khu cải táng mỏ mả (Cụ thể tại các Phụ lục kèm theo Công văn này).

2. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường

a) Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị chức năng và địa phương có liên quan tổ chức thẩm định hồ sơ, thủ tục cho phép các nhà thầu thi công, các đơn vị liên quan khai thác để phục vụ thi công 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mỏ mả; tổng hợp, tham mưu UBND tỉnh khoanh định khu vực không đấu giá theo quy định đối với các mỏ đất làm vật liệu san lấp chưa cấp

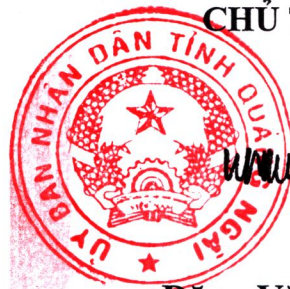
Giấy phép khai thác được thống nhất tại điểm 1 công văn này; đồng thời, hướng dẫn, thẩm định hồ sơ, thủ tục cấp phép khai thác của các nhà thầu thi công dự án, tham mưu UBND tỉnh xem xét, cấp giấy phép khai thác theo quy định.

b) Chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng các công trình Giao thông tỉnh, Ban Quản lý dự án 2 và các cơ quan, đơn vị và địa phương có liên quan khẩn trương rà soát, tham mưu UBND tỉnh công bố điều chỉnh, bổ sung các mỏ khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường trên địa bàn tỉnh để phục vụ thi công 23 Khu tái định cư, các khu cải táng mộ mả; đảm bảo đủ khối lượng thực hiện, cự ly vận chuyển hợp lý và tiết kiệm chi phí xây lắp. Thời gian hoàn thành chậm nhất ngày **16/12/2022**.

3. Yêu cầu UBND các huyện: Sơn Tịnh, Nghĩa Hành, Mộ Đức, thị xã Đức Phổ, thành phố Quảng Ngãi quản lý chặt chẽ các khoáng sản đất san lấp nêu trên, đặc biệt là các mỏ đất san lấp chưa cấp phép khai thác thuộc địa bàn quản lý theo quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Công an tỉnh;
- VPUB: CVP, PCVP, CBTH;
- Lưu: VT, KTN.th734.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh

Phụ lục 01

Danh sách các mỏ khoáng sản đất làm VLSL trên địa bàn tỉnh đã được cấp phép thăm dò, khai thác phục vụ thi công 23 Khu tái định cư, các Khu cải táng mồ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn

(Kèm theo Công văn số 17/UBND-KTN ngày 13/12/2022 của UBND tỉnh)

STT	Khu vực mỏ cấp phép	Số Giấy phép, ngày cấp	Đơn vị được cấp Giấy phép	Thời hạn của Giấy phép	Diện tích cấp phép (ha)	Trữ lượng cấp phép (m ³)	Công suất khai thác (m ³)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
1. MỎ ĐẤT LÀM VLSL ĐÃ ĐƯỢC UBND TỈNH CẤP PHÉP KHAI THÁC SỬ DỤNG CHUNG VỚI DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC QUẢNG NGÃI - HOÀI NHƠN								
01	Mỏ đất Hồ Hóc Ngày, thôn An Chi Tây, xã Hành Phước, huyện Nghĩa Hành	48/GP-UBND ngày 27/8/2020	Công ty TNHH Đầu tư Xây dựng Thương mại Thiên Lộc Phát	08/27/2024	5,3	265.588	70.000	Cấp Giấy phép khai thác
02	Mỏ đất thôn Tân Lập, xã Hành Nhân, huyện Nghĩa Hành	01/GP-UBND, ngày 17/01/2020	Công ty TNHH Phú Điền	4,5 năm	11,87	796.651	190.000	Cấp Giấy phép khai thác
03	Mỏ đất Tổ dân phố Hiền Văn, phường Phố Hòa, thị xã Đức Phổ	344/QĐ-UBND ngày 19/4/2022	Công ty TNHH MTV Khang Vỹ	02 năm	4,2	161.286	90.000	Đã cấp Giấy phép khai thác
04	Mỏ đất xã Hành Thiện, huyện Nghĩa Hành	32/GP-UBND, ngày 26/7/2021	Công ty TNHH MTV Vận tải Phúc Bảo An	26/7/2025	3,4	180.653	45.000	Cấp Giấy phép khai thác
05	Mỏ đất Núi Đất, thôn Tú Sơn 2, xã Đức Lâm, huyện Mộ Đức	31/GP-UBND, ngày 17/6/2020	Công ty TNHH MTV Xây dựng TM Hà Vân	3,6 năm	4,933	333.762	100.000	Cấp Giấy phép thăm dò, QĐ PD trữ lượng
Tổng					29,703	1.737.940	495.000	

2. CÁC MÔ ĐẤT SAN LẬP ĐƯỢC UBND TỈNH CẤP PHÉP KHAI THÁC KHÔNG CHỖNG LẤN VỚI DỰ ÁN ĐƯỜNG CAO TỐC QUẢNG NGÃI – HOÀI NHƠN

01	Mô đất hồ chứa nước Hóc Sầm, xã Đức Phú, huyện Mộ Đức	15/GP-UBND ngày 07/04/2021	Công ty TNHH MTV đầu tư và xây dựng HB	Đến ngày 01/3/2023	6,64	74.986	39.126,62	Đã cấp phép khai thác đất trong Dự án lòng hồ
02	Mô đất Đồng Nàng, thôn Thế Lợi, xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh	18/GP-UBND ngày 25/5/2022	Công ty CPĐT Bất động sản và Xây dựng Phước Sang	05 năm	6,52	481.987	90.000	Đã cấp phép khai thác
03	Mô đất núi Đồng Thoại, thôn Hòa Bình, xã Tịnh Ấn Đông, thành phố Quảng Ngãi	41/GP-UBND ngày 27/8/2021	Công ty CPĐT Phát Triển Hợp Nghĩa (nay là Công ty CPĐT Phát Triển Gia Hưng)	03 năm	5,37	286.673	95.000	Đã cấp phép khai thác
Tổng					18,53	843.646	224.126,62	

Phụ lục 02

Danh sách các mỏ khoáng sản đất san lấp trên địa bàn tỉnh đã được quy hoạch nhưng chưa cấp phép phục vụ thi công dự án 23 Khu tái định cư và các Khu cải tạo mỏ mả thuộc Tiểu dự án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư dự án thành phần đoạn Quảng Ngãi - Hoài Nhơn

(Kèm theo Công văn số ~~677~~ UBND-KTN ngày ~~13~~ /12/2022 của UBND tỉnh)

STT	Khu vực mỏ cấp phép	Số Giấy phép, ngày cấp	Đơn vị được cấp Giấy phép	Thời hạn của Giấy phép	Diện tích cấp phép (ha)	Trữ lượng cấp phép (m ³)	Công suất khai thác (m ³)	Ghi chú
1	2	3	4	5	6	7	8	9
01	Mỏ đất thôn Thiệp Sơn, xã Phở Thuận, thị xã Đức Phổ		Chưa cấp phép		18,25	976.380		Đã được quy hoạch, chưa cấp phép
02	Mỏ đất Núi Văn Bàn, xã Đức Chánh, huyện Mộ Đức		Chưa cấp phép		8,54	1.590.000		Đã được quy hoạch, chưa cấp phép
Tổng					26,79	2.566.380		